

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 01/2018/HSST

Ngày 16/01/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Khắc Chung;

2. Ông Võ Kế An;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Nhựt Trường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhớ và bà Nguyễn Thị Xuân Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2017/QĐST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017; Thông báo dời phiên tòa xét xử số 13/2017/TB-TA ngày 25/12/2017 và Thông báo mở lại phiên tòa số 13/2018/TB-TA ngày 02/01/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: V H Th, sinh ngày 26/11/1997. Địa chỉ: ấp A, xã MTB, huyện CL, tỉnh TG. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: V V T, sinh năm: 1972, nghề nghiệp: Làm thuê. Mẹ: L Th Th, sinh năm: 1974, nghề nghiệp: Làm thuê. Anh, chị em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ trong gia đình, chưa có vợ, con, chưa có hoạt động gì về chính trị-xã hội. Tiền án: Không. Tiền sự: 02 lần. Vào các ngày 15/4/2016 và 17/10/2016, bị Công an huyện Cai Lay ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa chấp hành. Bị cáo bị bắt tạm từ ngày 09/10/2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lay (có mặt).

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. V V T, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp B, xã MTB, huyện CL, tỉnh TG (có mặt).

2. L Th Th, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp B, xã MTB, huyện CL, tỉnh TG (có mặt).

**** Vật chứng cần đem ra xem xét tại phiên tòa:*** Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 30 phút ngày 18/01/2017, tại nhà của anh V V T, sinh năm 1975, ở ấp A, xã MTB, huyện CL, tỉnh TG. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy phát đã bắt quả tang V H Th (con của V V T) đang cầm trên tay 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong có chứa 16 bịch nilon màu trắng hàn kín hai đầu, trong mỗi bịch có chứa chất tinh thể trong suốt, nghi là chất ma túy nên được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1; số tiền 1.650.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, gồm: nõ, bình nhựa, 01 quẹt gas, 01 ống nhựa được gắn 01 đầu nhọn; 01 ống hút màu đỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục thực hiện khám xét nhà của anh V V T thì phát hiện và thu giữ trong phòng riêng của V H Th các vật dụng gồm:

- + 01 cân tiểu ly hiệu AMPUT, 128 đoạn ống nhựa được đựng trong một lọ thủy tinh có hoa văn, có nắp đậy; 10 bịch nilon được hàn kín 01 đầu; 04 ống mũ gồm 02 ống mũ màu đỏ, 01 ống mũ màu xanh hở hai đầu, 01 ống mũ màu vàng hở hai đầu;

- + 01 hộp nhựa màu hồng bên trên có ghi dòng chữ “Vàng bạc đá quý”, bên trong hộp có chứa 07 đoạn ống nhựa gồm: 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (02 ống màu trắng, 01 ống màu vàng), 02 đoạn ống nhựa màu trắng hở hai đầu, 02 đoạn ống nhựa màu trắng 01 đầu hàn kín 01 đầu hở; 03 bịch nhựa màu trắng không có gì bên trong. Được niêm phong trong bì thư ký hiệu M3;

- + 06 quẹt gas các loại;
- + 01 chai gas mini hiệu BLUESTAR;
- + 05 Kéo bấm;
- + 01 cây dũa bằng kim loại màu trắng;
- + 04 cây kéo INOX màu trắng;
- + 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, bị cáo V H Th chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ lượng ma túy đựng trong 03 đoạn ống nhựa (02 ống màu trắng, 01 ống màu vàng) bị thu giữ và được niêm phong trong bì thư ký hiệu M3. Riêng 16 bịch nilon màu trắng hàn kín hai đầu, trong mỗi bịch có chứa chất tinh thể trong suốt, để trong 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 là của Ng T C đem đến để sử dụng cùng với V H Th. Sự việc bị bắt quả tang, quá trình khám xét và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Theo kết Luận giám định số 07/KLGĐ-PC54 ngày 19/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng trong 16 gói nilon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet được niêm phong trong một bì thư (ký hiệu M1) có các chữ ghi họ tên: V H Th, Nguyễn Ngọc Chấn (ĐTV), Trần Văn Truyền (KSV), Nguyễn

Văn Khải; gói giám định có trọng lượng là 1,1482 gam, có Mathamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy. Sau giám định được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/1.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (02 đoạn ống màu trắng, 01 đoạn ống màu vàng), để trong một hộp nhựa màu hồng có dòng chữ “Vàng bạc đá quý” được niêm phong trong một gói màu trắng (ký hiệu M3) có các chữ ghi họ tên: V H Th, Nguyễn Ngọc Chấn (ĐTV), Trần Văn Truyền (KSV), Nguyễn Văn Khải; gói giám định có trọng lượng là 1,5843 gam, có Mathamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy. Sau giám định được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/2.

Theo kết luận giám định số 281/KLGD-PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định:

1. Hàm lượng Methamphetamine của mẫu tinh thể bên trong bao thư niêm phong ký hiệu số: 07/1, hàm lượng 76,92%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,1482 gam mẫu là 0,8831 gam.

2. Hàm lượng Methamphetamine của mẫu tinh thể bên trong bao thư niêm phong ký hiệu số: 07/2, hàm lượng 75,67%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,5843 gam mẫu là 1,1988 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 32/KSĐT ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo V H Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đối với 16 bịch ma túy trong bao thuốc lá hiệu Jet, V H Th khai số ma túy này là của Ng T C đem đến để cùng với Th sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tách ra để điều tra xử lý sau.

Đối với V V T, không biết V H Th tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không khởi tố, điều tra đối với V V T trong vụ án này.

Qua điều tra cũng xác định được trong số tiền 1.650.000 đồng thu giữ, V H Th có 150.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO là của anh V V T, anh V V T không biết V H Th sử dụng điện thoại di động của anh để liên lạc mua ma túy.

Các vật chứng thu giữ còn lại, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiếp tục tạm giữ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 phạt bị cáo V H Th từ 04 đến 05 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với 16 bít ma túy trong bao thuốc lá hiệu Jet, V H Th khai số ma túy này là của Ng T C đem đến để cùng với Thạch sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tách ra để điều tra xử lý sau.

Đối với V V T, không biết V H Th tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà ở của V V T, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không khởi tố, điều tra đối với V V T trong vụ án này.

- Về tang vật: Giao trả lại cho ông V V T 01 điện thoại di động hiệu OPPO do bị cáo V H Th lấy sử dụng điện thoại di động của ông để sử dụng và số tiền 1.500.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 150.000 đồng của V H Th để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ mẫu tinh thể màu trắng (16 bít ma túy trong bao thuốc lá hiệu Jet), có trọng lượng là 1,1482 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/1 để phục vụ cho việc điều tra xử lý hành vi mua bán chất ma túy có liên quan đến đối tượng Ng T C.

Áp dụng khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Nõ, bình nhựa, 01 quẹt gas, 01 ống nhựa được gắn 01 đầu nhọn; 01 ống hút màu đỏ.

- 01 cân tiểu ly hiệu AMPUT,

- 128 đoạn ống nhựa được đựng trong một lọ thủy tinh có hoa văn, có nắp đậy;

- 10 bít ni lon được hàn kín 01 đầu;

- 04 ống mũ gồm: 02 ống mũ màu đỏ, 01 ống mũ màu xanh hở hai đầu, 01 ống mũ màu vàng hở hai đầu;

- 01 hộp nhựa màu hồng bên trên có ghi dòng chữ “Vàng bạc đá quý”, bên trong có chứa 07 đoạn ống nhựa gồm: 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (02 ống màu trắng, 01 ống màu vàng), 02 đoạn ống nhựa màu trắng hở hai đầu, 02 đoạn ống nhựa màu trắng 01 đầu hàn kín 01 đầu hở, 03 bít nhựa màu trắng

- 06 quẹt gas các loại;

- 01 chai gas mini hiệu BLUESTAR;

- 05 Kéo bấm;

- 01 cây giũa bằng kim loại màu trắng;

- 04 cây kéo INOX màu trắng;

- 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng;

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet;

Là các tang vật tạm giữ của bị cáo V H Th nhưng tại phiên tòa bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không đồng ý nhận lại.

- Mẫu tinh thể màu trắng, có trọng lượng là 1,5843 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/2, do đây là chất bị nhà nước cấm lưu hành trái phép, mà bị cáo V H Th đã tàng trữ trái phép.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo V H Th đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất bị cấm lưu hành trái phép, là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc. Ma túy là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống của một thế hệ, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội và là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Bị cáo V H Th là người đã thành niên nên có đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích, nên nếu không xử lý nghiêm khắc thì không thể phát huy được tính răn đe của pháp luật và phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có thời gian nhận thức được hành vi phạm tội và giúp cho bị cáo có thời gian cai nghiện.

[1] Về áp dụng pháp luật: Đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1, điều 194 Bộ luật hình sự năm 2009 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm nhưng theo quy định tại khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 được hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm thì khung hình phạt đối với tội này chỉ còn 01 đến 05 năm nên cần áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét cho hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu và tiền sử sử dụng chất ma túy. Ngày 15/4/2016 bị Công an huyện Cai Lậy ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 17/10/2016, bị

Công an huyện Cai Lậy ra Quyết định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành nộp phạt.

[5] Về tang vật của vụ án: Áp dụng khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể màu trắng, có trọng lượng là 1,5843 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/2, do đây là chất bị nhà nước cấm lưu hành trái phép, mà bị cáo V H Th đã tàng trữ trái phép.

- Đối với các vật chứng khác mà cơ quan điều tra đang tạm giữ của bị cáo V H Th gồm:

- Nồi, bình nhựa, 01 quẹt gas, 01 ống nhựa được gắn 01 đầu nhọn; 01 ống hút màu đỏ.

- 01 cân tiểu ly hiệu AMPUT,

- 128 đoạn ống nhựa được đựng trong một lọ thủy tinh có hoa văn, có nắp đây;

- 10 bít ni lon được hàn kín 01 đầu;

- 04 ống mũ gồm: 02 ống mũ màu đỏ, 01 ống mũ màu xanh hở hai đầu, 01 ống mũ màu vàng hở hai đầu;

- 01 hộp nhựa màu hồng bên trên có ghi dòng chữ “Vàng bạc đá quý”, bên trong có chứa 07 đoạn ống nhựa gồm: 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (02 ống màu trắng, 01 ống màu vàng), 02 đoạn ống nhựa màu trắng hở hai đầu, 02 đoạn ống nhựa màu trắng 01 đầu hàn kín 01 đầu hở, 03 bít nhựa màu trắng.

- 06 quẹt gas các loại;

- 01 chai gas mini hiệu BLUESTAR;

- 05 Kéo bấm;

- 01 cây giũa bằng kim loại màu trắng;

- 04 cây kéo INOX màu trắng;

- 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng.

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet;

Do tại phiên tòa bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không có nhu cầu nhận lại.

- Tuyên trả lại cho ông V V T 01 điện thoại di động hiệu OPPO (điện thoại cũ đã qua sử dụng, được niêm phong, không có kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong) và số tiền 1.500.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo V H Th.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 150.000 đồng của V H Th để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ mẫu tinh thể màu trắng, có trọng lượng là 1,1482 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/1 để phục vụ cho việc điều tra xử lý hành vi mua bán chất ma túy có liên quan đến đối tượng Ng T C.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V H Th và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan V V T không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 16 bịt ma túy đựng trong bao thuốc lá hiệu Jet, V H Th khai số ma túy này là của Ng T C đem đến để cùng sử dụng, nên V H Th và Ng T C đã có dấu hiệu phạm tội tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do Ng Tr C hiện đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên sẽ xử lý sau khi điều tra xác minh là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo V H Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo V H Th phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 269 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Phạt bị cáo V H Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 09/10/2017.

2. Về tang vật: Áp dụng khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể màu trắng, có trọng lượng là 1,5843 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/2.

- Nổ, bình nhựa, 01 quẹt gas, 01 ống nhựa được gắn 01 đầu nhọn; 01 ống hút màu đỏ.

- 01 cân tiểu ly hiệu AMPUT,

- 128 đoạn ống nhựa được đựng trong một lọ thủy tinh có hoa văn, có nắp đậy;

- 10 bịt ni lon được hàn kín 01 đầu;

- 04 ống mũ gồm: 02 ống mũ màu đỏ, 01 ống mũ màu xanh hở hai đầu, 01 ống mũ màu vàng hở hai đầu;

- 01 hộp nhựa màu hồng bên trên có ghi dòng chữ “Vàng bạc đá quý”, bên trong có chứa 07 đoạn ống nhựa gồm: 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (02 ống màu trắng, 01 ống màu vàng), 02 đoạn ống nhựa màu trắng hở hai đầu, 02 đoạn ống nhựa màu trắng 01 đầu hàn kín 01 đầu hở, 03 bịt nhựa màu trắng.

- 06 quẹt gas các loại;

- 01 chai gas mini hiệu BLUESTAR;

- 05 Kéo bấm;

- 01 cây giũa bằng kim loại màu trắng;

- 04 cây kéo INOX màu trắng;
- 01 cây nhíp bằng kim loại màu trắng.
- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet;
- Tuyên trả lại cho ông V V T 01 điện thoại di động hiệu OPPO (điện thoại củ đã qua sử dụng, được niêm phong, không có kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong) và số tiền 1.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 150.000 đồng của V H Th để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ mẫu tinh thể màu trắng, có trọng lượng là 1,1482 gam, được niêm phong vào gói ký hiệu số 07/1 để phục vụ cho việc điều tra xử lý hành vi mua bán chất ma túy có liên quan đến đối tượng Ng T C.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V H Th và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan V V T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo V H Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo V H Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: V V T, L Th Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Thành Bắc, Cai Lậy
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Phúc